

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước






Quy Trình Kỹ Thuật
XÉT NGHIỆM THỜI GIAN MÁU CHẢY BẰNG PHƯƠNG PHÁP IVY

Mã ban hành số: 60 /QT-BVĐKVP ngày 12 tháng 05 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.XNHH.10.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 12 / 05 / 2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs. Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths. Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật
XÉT NGHIỆM THỜI GIAN MÁU CHẢY BẰNG PHƯƠNG PHÁP IVY

I. ĐẠI CƯƠNG:

1. Mục đích của kỹ thuật: Đánh giá sơ bộ giai đoạn cầm máu kì đầu.
2. Định nghĩa, nguyên lý: Đánh giá giai đoạn cầm máu ban đầu bằng cách đo thời gian từ lúc tạo vết thương chuẩn vùng mặt trong cẳng tay đến khi máu ngừng chảy sau khi tạo áp lực dương ở vùng này.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

1. Quyết định 3639/QĐ-BYT ngày 25/11/2025 Về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Huyết học” – Tập 1;
2. Bộ Y Tế. Chỉ định và đánh giá kết quả một số xét nghiệm đông cầm máu. In: *Hướng Dẫn Chẩn Đoán và Điều Trị Bệnh Lý Huyết Học.* ; 2022:465.
3. PGS.TS. Cung Thị Tý, Nguyễn Thị Nữ. Thời gian máu chảy. Kỹ thuật xét nghiệm huyết học và truyền máu ứng dụng trong lâm sàng tr.76. NXB Y học (2016).

III. NGƯỜI THỰC HIỆN:

Bác sĩ/ Kỹ thuật y/Điều dưỡng: 01 người

IV. CHUẨN BỊ:

1. Chuẩn bị vật tư:

❖ **Dụng cụ:**

- Máy đo huyết áp.
- Đồng hồ bấm giây.

❖ **Sinh phẩm, hóa chất:**

- Dung dịch sát trùng (ether, cồn).
- Hóa chất khử khuẩn.

❖ **Vật tư khác:**

- Kim chích chuyên dụng.
- Đồng hồ bấm giây.
- Giấy thấm, bông thấm.
- Mũ giấy, khẩu trang, găng tay, quần áo bảo.
- Thùng và túi đựng rác thải theo quy định.
- Phần mềm HIS, LIS (nếu sử dụng).

2. **Trang thiết bị:** Máy tính được kết nối phần mềm, máy in, đầu đọc barcode (nếu có) hoặc sổ ghi nhận kết quả.

3. **Chuẩn bị người bệnh:** Không cần chuẩn bị gì đặc biệt.

4. **Phiếu chỉ định xét nghiệm:** Yêu cầu phiếu chỉ định xét nghiệm có đầy đủ thông tin theo quy định.

5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** 30 phút.

6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật.

V. AN TOÀN:

1. Đảm bảo các điều kiện an toàn về thực hành, điện và phòng tránh cháy nổ, an toàn hóa chất theo quy định.
2. Thực hiện theo dõi, kiểm soát, đánh giá để đảm bảo các điều kiện môi trường liên quan đến xét nghiệm như: nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, tiếng ồn.

VI. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:



1. Các bước tiến hành:

- Người thực hiện đội mũ, đeo khẩu trang, găng tay.
- Chuẩn bị hóa chất, sinh phẩm, vật tư đầy đủ.
- Người bệnh ở tư thế nằm hoặc ngồi, thoải mái.
- Dùng máy đo huyết áp, bơm áp lực 40 mmHg và giữ ổn định.
- Chọn một vùng mặt trước cẳng tay (không có lông, sẹo, không xuất huyết, không phù, không nhìn thấy mạch máu) sát trùng bằng cồn 700.
- Đợi 1 – 2 phút cho cồn bay hơi, tạo 3 vết chích có kích thước như nhau, cách nhau khoảng 2 cm và có độ sâu khoảng 3mm.
- Khởi động đồng hồ ngay khi tạo được các vết chích.
- Dùng giấy thấm, thấm máu chảy ra từ vết chích 30 giây 1 lần cho đến khi máu ngừng chảy. Bấm đồng hồ dừng lại.
- Ghi thời gian máu chảy của từng vết chích.

2. Nhận định kết quả:

- Thời gian máu chảy là thời gian trung bình của 3 vết chích.
- Nhập kết quả vào phiếu trả kết quả/hệ thống phần mềm xét nghiệm.
- In kết quả, bác sĩ/cử nhân ký duyệt kết quả.
- Biện luận kết quả: Bình thường: thời gian máu chảy **dưới 7 phút**.
- Thời gian máu chảy kéo dài có thể gặp trong các trường hợp bệnh lý như:
 - + Giảm số lượng tiểu cầu.
 - + Bất thường chức năng tiểu cầu (bẩm sinh, mắc phải).
 - + Bất thường fibrinogen.
 - + Bệnh von Willebrand.
 - + Giảm sức bền thành mạch.

3. Trả kết quả và lưu trữ hồ sơ:

- Trả kết quả xét nghiệm và lưu – hủy mẫu theo đúng quy định.
- Hoàn thiện hồ sơ, sổ sách và vệ sinh khu vực làm việc.

VII. NHỮNG SAI SÓT VÀ XỬ TRÍ:

1. Kích thước vết chích không đạt tiêu chuẩn, quá nông hoặc quá sâu.
2. Đâm vào mạch máu.
3. Động tác thấm máu từ vết chích quá mạnh, gây bong nút tiểu cầu vừa mới hình thành.
4. Cồn tại vị trí sát trùng chưa khô, gây giãn mạch, làm thời gian máu chảy kéo dài.
5. Giữ băng huyết áp không ổn định ở 40 mmHg.
 - Giải pháp: Đào tạo nhân viên tuân thủ quy trình kỹ thuật.